

Số: 157 /KH-UBND

Sóc Trăng, ngày 01 tháng 8 năm 2023

## **KẾ HOẠCH**

### **Thực hiện nhiệm vụ thông tin đối ngoại vùng đồng bào dân tộc thiểu số thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số giai đoạn 2021 -2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng**

Căn cứ Quyết định số 1191/QĐ-TTg ngày 05/8/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp đổi mới và nâng cao năng lực công tác thông tin tuyên truyền và thông tin đối ngoại góp phần xây dựng biên giới hòa bình, hữu nghị, hợp tác và phát triển;

Căn cứ Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 – 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025;

Căn cứ Thông tư số 15/2022/TT-BTC ngày 04/3/2022 của Bộ trưởng bộ Tài chính quy định quản lý và sử dụng kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025;

Căn cứ Thông tư số 03/2023/TT-BTTTT ngày 30/5/2023 của Bộ Thông tin và Truyền thông hướng dẫn thực hiện một số nội dung về thông tin và truyền thông trong Tiểu dự án 1 và Tiểu dự án 2 thuộc Dự án 10 của Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số giai đoạn 2021 – 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025;

Căn cứ Kế hoạch số 147/KH-UBND ngày 13/10/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025, trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng;

Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng ban hành Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ thông tin đối ngoại vùng đồng bào dân tộc thiểu số thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số giai đoạn 2021 -2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025, trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng (sau đây gọi tắt là Chương trình), cụ thể như sau:

## **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

### **1. Mục đích**

Quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp được phê duyệt tại Quyết định số 1191/QĐ-TTg ngày 05/8/2020

của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp đổi mới và nâng cao năng lực công tác thông tin tuyên truyền và thông tin đối ngoại góp phần xây dựng biên giới hòa bình, hữu nghị, hợp tác và phát triển.

## **2. Yêu cầu**

- Thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp về công tác thông tin đối ngoại vùng đồng bào dân tộc thiểu số giai đoạn 2021 – 2025 thuộc Chương trình đúng theo hướng dẫn, chỉ đạo của Trung ương và phù hợp với tình hình thực tiễn của tỉnh, đảm bảo thực hiện hiệu quả các mục tiêu đề ra.

- Trong phạm vi của Chương trình, tập trung thực hiện 02 nhiệm vụ trọng tâm sau:

+ Sản xuất, phát sóng, đăng và cung cấp các sản phẩm thông tin (tiếng Việt và tiếng dân tộc thiểu số) phục vụ công tác thông tin tuyên truyền và thông tin đối ngoại, đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế và khả năng tiếp cận thông tin của người dân vùng đồng bào dân tộc thiểu số khu vực biên giới biển.

+ Bồi dưỡng nghiệp vụ công tác thông tin tuyên truyền và thông tin đối ngoại, nâng cao năng lực cho các lực lượng thực hiện công tác thông tin trên địa bàn tỉnh, ưu tiên cán bộ làm công tác tuyên truyền trực tiếp thực hiện các nhiệm vụ tại khu vực biên giới biển.

## **II. PHẠM VI, THỜI GIAN THỰC HIỆN**

1. Phạm vi: Trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng.

2. Thời gian thực hiện: Từ năm 2023 đến năm 2025.

## **III. NHIỆM VỤ**

1. Sản xuất, phát sóng, đăng và cung cấp các sản phẩm thông tin (tiếng Việt và tiếng dân tộc thiểu số) phục vụ công tác thông tin tuyên truyền và thông tin đối ngoại vùng đồng bào dân tộc thiểu số, đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế và khả năng tiếp cận thông tin của người dân vùng đồng bào dân tộc thiểu số khu vực biên giới biển, góp phần tăng cường, củng cố niềm tin của nhân dân đối với Đảng, Nhà nước, bảo đảm các dân tộc Việt Nam bình đẳng, đoàn kết, tôn trọng, giúp nhau cùng phát triển, đóng góp vào công cuộc phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh và đất nước.

a) Yêu cầu đối với sản phẩm thông tin đối ngoại

- Sản phẩm thông tin đối ngoại phải có nội dung phù hợp với chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; gắn với thực hiện nhiệm vụ thông tin đối ngoại khu vực biên giới biển, có nội dung thiết yếu, chuyên sâu, có ý nghĩa thực tiễn, lâu dài, giá trị lan tỏa cao, phù hợp với tình hình thực tế và khả năng, điều kiện tiếp cận thông tin đối với đối tượng được tuyên truyền.

- Chú trọng ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác sản xuất các sản phẩm thông tin đối ngoại phù hợp với nhu cầu nhiều địa bàn, có thể sử dụng chung cho công tác thông tin tuyên truyền, thông tin đối ngoại khu vực biên giới biển;

- Không trùng lặp với việc thực hiện nhiệm vụ của các chương trình, đề án khác sử dụng nguồn vốn nhà nước.

b) Nội dung sản phẩm thông tin đối ngoại

- Tuyên truyền chủ trương, đường lối, quan điểm của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước trong quản lý, bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, an ninh biên giới quốc gia; xây dựng biên giới hòa bình, hữu nghị, hợp tác phát triển, qua đó góp phần tạo sự đồng thuận trong xã hội, tăng cường, củng cố niềm tin của Nhân dân đối Đảng, Nhà nước.

- Tuyên truyền tiềm năng, thế mạnh, các chính sách thu hút đầu tư ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số và khu vực biên giới biển; các giá trị, bản sắc văn hóa truyền thống của cộng đồng các dân tộc khu vực biên giới biển gắn với phát triển du lịch;

- Tuyên truyền thành tựu của tỉnh và của quốc gia trong việc bảo vệ và thúc đẩy quyền con người ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số và khu vực biên giới biển, gồm: các quyền kinh tế, quyền tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản (giáo dục, y tế, nước sạch và vệ sinh môi trường, nhà ở, việc làm,...);

- Thông tin tình hình tội phạm khu vực biên giới, tội phạm công nghệ cao để nâng cao cảnh giác, phòng ngừa cho đồng bào dân tộc thiểu số; đấu tranh với các thông tin, quan điểm sai trái thù địch, lợi dụng không gian mạng nhằm chia rẽ, phá hoại khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

c) Hình thức sản phẩm: Bản tin (thể hiện dưới dạng âm thanh, chữ viết, hình ảnh), tài liệu (thông tin chuyên đề, sổ tay nghiệp vụ), tờ rơi, tờ gấp, áp phích, thư viện điện tử, video clip.

d) Tổ chức thực hiện: Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan.

*(Chi tiết theo Phụ lục 01 đính kèm).*

2. Bồi dưỡng nghiệp vụ công tác thông tin tuyên truyền và thông tin đối ngoại, nâng cao năng lực cho các lực lượng thực hiện công tác thông tin trên địa bàn tỉnh, ưu tiên cán bộ làm công tác tuyên truyền trực tiếp thực hiện các nhiệm vụ tại khu vực biên giới biển

a) Đối tượng bồi dưỡng:

- Cán bộ làm công tác quản lý, công tác thông tin đối ngoại cấp tỉnh, cấp huyện, xã có biên giới biển;

- Lãnh đạo, phóng viên, biên tập viên các cơ quan thông tấn báo chí địa phương;

- Cán bộ phụ trách Công thông tin điện tử, Trang thông tin điện tử, thông tin đối ngoại của các sở, ban ngành, Ủy ban nhân dân các cấp có biên giới biển;

- Cán bộ cơ sở truyền thanh - truyền hình cấp huyện, đài truyền thanh cấp xã ở địa bàn có biên giới biển;

- Cán bộ lực lượng quân đội, công an tại địa phương được phân công kiêm nhiệm, phụ trách thực hiện công tác thông tin đối ngoại khu vực biên giới.

b) Tổ chức thực hiện: Sở Thông tin và Truyền thông phối hợp với các tổ chức, đơn vị có đủ chức năng, năng lực, kinh nghiệm về công tác đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng nghiệp vụ thông tin tuyên truyền và thông tin đối ngoại cho các đối tượng bồi dưỡng được quy định tại Điểm a phần này, đảm bảo thiết thực, tiết kiệm, hiệu quả, tránh hình thức, phù hợp với yêu cầu đặc thù của địa phương.

*(Chi tiết theo Phụ lục 02 đính kèm).*

### 3. Các hình thức triển khai khác

Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan:

- Thực hiện kiểm tra, giám sát quá trình, kết quả thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch, đảm bảo đúng tiến độ và đạt mục tiêu đề ra;

- Tổng hợp, gửi sản phẩm thông tin đối ngoại dưới dạng số hóa được thực hiện bằng nguồn kinh phí của Chương trình về Bộ Thông tin và Truyền thông (thông qua Cục Thông tin đối ngoại) để đưa vào cơ sở dữ liệu phục vụ công tác thông tin đối ngoại vùng đồng bào dân tộc thiểu số khu vực biên giới biển;

- Cử cán bộ, công chức chuyên trách thông tin đối ngoại cấp tỉnh tích cực tham gia các hội nghị tập huấn, hội thảo, sự kiện,... do cơ quan Trung ương tổ chức (nếu có), qua đó cập nhật kiến thức, kỹ năng, cách làm mới trong công tác thông tin, tuyên truyền, thông tin đối ngoại, góp phần đổi mới và nâng cao năng lực công tác thông tin tuyên truyền và thông tin đối ngoại.

*(Chi tiết theo Phụ lục 03 đính kèm).*

## IV. KINH PHÍ

Kinh phí thực hiện Kế hoạch này được đảm bảo từ nguồn kinh phí phân bổ của Trung ương, được quản lý và sử dụng theo đúng quy định tại Thông tư số 15/2022/TT-BTC ngày 04/3/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính và các quy định pháp luật khác có liên quan.

## V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, hướng dẫn, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan, UBND các huyện, thị xã khu vực biên giới biển tổ chức triển khai hiệu quả các nhiệm vụ của Kế hoạch này; kiểm tra, giám sát, tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện báo cáo về Bộ Thông tin và Truyền thông, Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định hoặc đột xuất theo yêu cầu.

2. Các sở ban, ngành và các tổ chức đoàn thể, chính trị - xã hội trên địa bàn tỉnh căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan, đơn vị mình, chủ động phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai thực hiện Kế hoạch, đảm bảo hoàn thành mục tiêu, yêu cầu nhiệm vụ đề ra.



3. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã khu vực biên giới biển chỉ đạo các đơn vị chuyên môn chủ động tổ chức triển khai, thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ Kế hoạch; phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông kiểm tra, giám sát và theo dõi tiến độ triển khai tại địa phương.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ thông tin đối ngoại vùng đồng bào dân tộc thiểu số thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số giai đoạn 2021 -2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng. Đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện; nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, đơn vị kịp thời báo cáo, đề xuất, gửi Sở Thông tin và Truyền thông tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, chỉ đạo. *hlu*

**Nơi nhận:**

- VPCP, Bộ TTTT;
- TT. Tỉnh ủy, TT. HĐND tỉnh;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- Công an tỉnh, Bộ CHBĐBP tỉnh;
- Các sở ban, ngành tỉnh;
- Các tổ chức đoàn thể, chính trị - xã hội tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Báo Sóc Trăng, Đài PTTHST;
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT.

*Chu*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Huỳnh Thị Diễm Ngọc**



### PHỤ LỤC 01

**Dự kiến sản xuất các sản phẩm thông tin đối ngoại vùng đồng bào dân tộc thiểu số**  
(Kèm theo Kế hoạch số 157 /KH-UBND ngày 01 /8/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng)

STT	Nội dung thực hiện	Đơn vị tính	Số lượng				Kinh phí (triệu đồng)							
			Giai đoạn 2021-2025	Trong đó			Giai đoạn 2021-2025	Trong đó: Ngân sách TW			Tổng số giai đoạn 2021-2025	Trong đó: Ngân sách ĐP		
				Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025		Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025		Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025
1.	Bản tin (thể hiện dưới dạng âm thanh, chữ viết, hình ảnh)	Bản tin	480	160	160	160	1.209,915	403,305	403,305	403,305				
2.	Áp phích	Tấm	264	88	88	88	110,715	36,905	36,905	36,905				
3.	Video clip	Video	81	27	27	27	2.600,4	866,8	866,8	866,8				
	<b>Tổng cộng</b>		<b>825</b>	<b>275</b>	<b>275</b>	<b>275</b>	<b>3.921,03</b>	<b>1.307,01</b>	<b>1.307,01</b>	<b>1.307,01</b>				



## PHỤ LỤC 02

**Dự kiến bồi dưỡng nghiệp vụ thông tin tuyên truyền, thông tin đối ngoại**  
(Kèm theo Kế hoạch số 157 /KH-UBND ngày 01 /8/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng)

STT	Đối tượng	Số lượng đối tượng được tập huấn				Kinh phí (triệu đồng)							
		Tổng số giai đoạn 2021-2025	Trong đó			Tổng số giai đoạn 2021-2025	Trong đó: Ngân sách TW			Tổng số giai đoạn 2021-2025	Trong đó: Ngân sách ĐP		
			Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025		Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025		Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025
1.	Bồi dưỡng, tập huấn kiến thức, nghiệp vụ thông tin đối ngoại	600	200	200	200	480	160	160	160				
	<b>Tổng cộng</b>	<b>600</b>	<b>200</b>	<b>200</b>	<b>200</b>	<b>480</b>	<b>160</b>	<b>160</b>	<b>160</b>				





### PHỤ LỤC 03

**Dự kiến các nội dung khác thực hiện thông tin đối ngoại vùng đồng bào dân tộc thiểu số**  
(Kèm theo Kế hoạch số 157 /KH-UBND ngày 01 /8/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng)

STT	Nội dung	Đơn vị tính	Giai đoạn 2021 - 2025			Năm 2023			Năm 2024			Năm 2025		
			Số lượng	Nguồn kinh phí (triệu đồng)		Số lượng	Nguồn kinh phí (triệu đồng)		Số lượng	Nguồn kinh phí (triệu đồng)		Số lượng	Nguồn kinh phí (triệu đồng)	
				Nguồn NSTW	Nguồn NSDP		Nguồn NSTW	Nguồn NSDP		Nguồn NSTW	Nguồn NSDP		Nguồn NSTW	Nguồn NSDP
1	Kiểm tra, giám sát công tác triển khai	Đợt	06	36,45		02	12,15		02	12,15		02	12,15	
2	Tham gia Hội nghị tập huấn, hội thảo do Trung ương tổ chức	Đợt	03	79,8		01	26,6		01	26,6		01	26,6	
3	Chi phí quản lý điều hành (Cước bưu chính, văn phòng phẩm)			19,17			6,39			6,39			6,39	
	<b>Tổng cộng</b>			<b>135,42</b>			<b>45,14</b>			<b>45,14</b>			<b>45,14</b>	